

TUẦN 29

Thứ hai ngày 1 tháng 4 năm 2019

Tập đọc - Kể chuyện

BUỔI HỌC THỂ DỤC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng: *Đê - rớt - ti, Xtác - đi, Ga - rô - nê, Nen - li, khuyến khích, khuyú tay, ...*
- Hiểu ND: Ca ngợi quyết tâm vượt khó của một HS bị tật nguyền (Trả lời được các câu hỏi SGK).
- Kể chuyện: Bước đầu biết kể lại được từng đoạn câu chuyện theo lời của một nhân vật. HS M3+M4 kể toàn bộ câu chuyện.

2. Kỹ năng:

- Đọc đúng giọng các câu cảm, câu cầu khiến.
- Hiểu các từ ngữ: *Gà tây, bò mộng, chạt vật,...*

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

*GDKNS:

- *Tự nhận thức: xác định giá trị cá nhân.*
- *Thể hiện sự cảm thông.*
- *Đặt mục tiêu.*
- *Thể hiện sự tự tin.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh họa bài đọc
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- HS hát bài với ND: “<i>Nhảy lò cò cho cái giò nó khỏe,...</i>”- Kiểm tra bài: <i>Cùng vui chơi</i>- Nhận xét, tuyên dương- Giáo viên giới thiệu bài mới, ghi tựa bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Lớp hát- 2 Học sinh HTL, 1HS nêu nội dung bài- Lắng nghe.- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc: (30 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none">- Rèn đọc đúng từ: <i>Đê – rớt – ti, Xtác – đi, Ga – rô – nê, Nen – li, khuyến khích, khuyú tay, ...</i>- Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.	

- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới : *Gà tây, bò mộng, chật vật,...*

***Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp**

a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài.

- Cho học sinh quan sát tranh.

+ Chú ý cách đọc .

+ Đoạn 1: Giọng đọc sôi nổi,...

+ Đoạn 2: Giọng đọc chậm rãi,...

+ Đoạn 3: Giọng đọc hân hoan

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó

- Giáo viên theo dõi học sinh đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của học sinh.

- **Chú ý phát âm đôi tượng HS M1**

c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó:

- Giải nghĩa từ: *Gà tây, bò mộng, chật vật*

- Luyện câu:

+ *Nen –li bắt đầu leo một cách rất chật vật.//*

Mặt cậu đỏ như lửa, / mồ hôi ướt đầm trán.//

Thầy giáo bảo cậu có thể xuống.// Nhưng cậu

vẫn cố sức leo. // (...)

- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc.

- Yêu cầu học sinh nhận xét.

- Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm

d. Đọc đồng thanh

- Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh.

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương.

- Học sinh lắng nghe, theo dõi.

- HS quan sát tranh minh họa.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.

- Luyện đọc từ khó do học sinh phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp (*Đê – rôt – ti, Xtác – đi, Ga – rô – nê, Nen – li, khuyến khích, khuỷu tay, ...*)

- Học sinh chia đoạn (3 đoạn như sách giáo khoa).

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.

- Học sinh hoạt động theo nhóm, luân phiên nhau đọc từng đoạn trong bài.

- Các nhóm thi đọc

+ Học sinh đọc cá nhân.

+ HS tham gia thi đọc

-HS bình chọn bạn thể hiện giọng đọc tốt

-Lớp đọc đồng thanh

TIẾT 2:

<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút) *Mục tiêu: Ca ngợi quyết tâm vượt khó của một HS bị tật nguyền.. *Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -> Chia sẻ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>- Giáo viên yêu cầu 1 học sinh đọc to 5 câu hỏi cuối bài. - Giáo viên hỗ trợ Trưởng ban học tập lên điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp. + <i>Nhiệm vụ của bài tập thể dục là gì ?</i> + <i>Các bạn trong lớp thực hiện tập thể dục như thế nào ?</i> + <i>Vì sao Nen - li được miễn tập thể dục ?</i> + <i>Vì sao Nen - li cố xin thầy cho được tập như mọi người ? .</i> + <i>Tìm những chi tiết nói lên quyết tâm của Nen - li ?</i> - <i>Em có thể tìm thêm một số tên khác thích hợp để đặt cho câu chuyện ?</i> - <i>Nêu nội dung chính của bài?</i> - GV nhận xét, tổng kết bài:</p>	<p>- 1 học sinh đọc các câu hỏi cuối bài. - Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 4 phút). + Mỗi em phải leo lên trên cùng của một cái cột cao rồi đứng thẳng người trên chiếc xà ngang trên đó. + Đê - rôt - xi và Cô - rét - ti leo như hai con khỉ, Xtác - đi thờ hồng hộc mặt đỏ như gà tây... + Vì cậu bị tật từ lúc còn nhỏ, bị gù lưng. + Vì cậu muốn vượt qua chính mình, muốn làm những việc các bạn làm được. + Leo một cách chật vật, mặt đỏ như lửa, mồ hôi ướt đầm trán. Thầy bảo cậu có thể xuống nhưng cậu cố gắng leo... + Cậu bé can đảm; Nen - li dũng cảm ; Một tâm gương đáng khâm phục.... *Nội dung: <i>Ca ngợi quyết tâm vượt khó của một HS bị tật nguyền</i></p>
<p>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm: (10 phút) *Mục tiêu: - Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. - Biết đọc với giọng kể và phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật. *Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Nhóm- Cả lớp</p>	
<p>- Giáo viên đọc mẫu lần hai (đoạn 2) - Hướng dẫn học sinh cách đọc nâng cao + Đọc đúng đoạn văn: + <i>Nen –li bắt đầu leo một cách rất chật vật.// Mặt cậu đỏ như lửa, / mồ hôi ướt đầm trán.// Thầy giáo bảo cậu có thể xuống.// Nhưng cậu vẫn cố sức leo. //Mọi người vừa thấp thỏm sợ cậu tuột tay ngã xuống đất,/ vừa luôn miệng khuyến khích :/ “Cố lên ! // Cố lên!”// (...)</i></p> <p>- Gọi vài nhóm đọc diễn cảm đoạn. - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Gọi vài học sinh đọc diễn cảm đoạn 2 - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét chung và cùng lớp</p>	<p>+ Vài HS đọc lại bài- Lốp theo dõi - Học sinh lắng nghe. - HS đọc cá nhân -> chia sẻ trong nhóm về giọng đọc của từng nhân vật. Nhấn giọng những từ ngữ thể hiện nỗi vất vả của Nen –li, cố gắng và quyết tâm chinh phục độ cao của cậu; nỗi lo lắng, sự cố vũ, khuyến khích nhiệt thành của thầy giáo và bạn bè. + HS đọc theo YC - 3 nhóm thi đọc phân vai (người dẫn chuyện, thầy giáo, 3 HS cùng nói: <i>Cố lên!...</i>). - HS theo dõi, nhận xét cách đọc</p>

<p>bình chọn học sinh đọc tốt nhất.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng: M1, M2 - Đọc nâng cao: M3, M4 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thi đọc đoạn 2 - Lớp lắng nghe, nhận xét. - Bình chọn bạn đọc hay nhất
<p>5. Hoạt động kể chuyện:(15 phút)</p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo nội dung bài đọc. - HS 3 +MN4 kể lại được toàn bộ câu chuyện bằng lời của Nen –li hoặc của thầy giáo ,... <p>* Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -> Chia sẻ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>a. Giáo viên nêu yêu cầu của tiết kể chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi một học sinh đọc các đoạn văn=> kết hợp nhớ lại ND từng đoạn truyện và kể lại toàn bộ câu chuyện. <p>b. Hướng dẫn học sinh kể chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi ý học sinh kết hợp với nội dung bài sgk trang 89, 90 để kể từng đoạn truyện. + Đọc nội dung từng đoạn truyện - GV nhận xét, nhắc HS kể toàn bộ câu chuyện theo lời kể của Nen –li, hoặc lời của thầy giáo,... - Mời HS M4 kể mẫu - Yêu cầu cả lớp lắng nghe và nhận xét - GV nhận xét lời kể mẫu -> nhắc lại cách kể. <p>c. Học sinh kể chuyện trong nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS kể chuyện trong nhóm. - GV đi từng nhóm quan sát HS kể chuyện. <p>*Giúp đỡ đối tượng HS M1+M2</p> <p>d. Thi kể chuyện trước lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tập kể trước lớp . + Gọi đại diện các nhóm lên thi kể chuyện theo đoạn. + Cả lớp và GV nhận xét, tuyên dương những HS kể hay. - Yêu cầu một số em kể lại cả câu chuyện theo vai nhân vật Nen –li, hoặc thầy giáo,... - GV nhận xét, đánh giá. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS đọc các đoạn văn kết hợp nội dung bài kể lại câu chuyện - Cả lớp kết hợp nội dung của từng đoạn trang 89,90 sgk để kể lại câu chuyện + Đọc nội dung 3 đoạn - Lắng nghe - 1 HS M4 kể mẫu +Lắng nghe - Học sinh tập kể. +HS kể chuyện cá nhân + HS kể trong nhóm -> chia sẻ cách kể chuyện - HS kể chuyện trong nhóm (N5) + HS (nhóm 5) kể trong nhóm + HS trong nhóm chia sẻ,... - Đại diện 1 số nhóm kể chuyện - Các nhóm theo dõi, nhận xét - Đại diện các nhóm thi kể chuyện trước lớp. - Lớp bình chọn người kể hay nhất
<p>5. HĐ ứng dụng: (3 phút)</p>	

- <i>Câu chuyện ca ngợi điều gì</i>	- HS nêu: <i>Ca ngợi quyết tâm vượt khó của một học sinh bị tật nguyền.</i>
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học .	- Lắng nghe
6. HĐ sáng tạo:(2 phút)	
- Về kể chuyện cho người thân nghe	- Lắng nghe và thực hiện
- Dẫn về nhà học bài xem trước bài “ <i>Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục</i> ”.	- Lắng nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Toán

TIẾT 141: DIỆN TÍCH HÌNH CHỮ NHẬT

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết quy tắc tính diện tích HCN khi biết hai cạnh của nó.
- Vận dụng để tính diện tích một số HCN đơn giản theo đơn vị đo là xăng-ti-mét.
- HS làm được Bt 1,2,3.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng tính diện tích HCN.

3. Thái độ: GD HS chăm học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: 1HCN bằng bìa có chiều dài 4ô, chiều rộng 3 ô.
- HS: SGK, vở, bảng con, giấy nháp kẻ ô vuông

2. Phương pháp, kỹ thuật dạy học

- Phương pháp vấn đáp, động não, thảo luận nhóm, thực hành, T/C học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, khăn trải bàn, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Trò chơi <i>Hộp quà bí mật</i> - Nội dung chơi về bài học: chu vi HCN. + <i>Nêu quy tắc tính chu vi HCN.</i> + <i>Tính chu vi HCN có chiều dài 5cm, chiều rộng 3cm (...)</i> - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.	- HS tham gia chơi - Lớp theo dõi - Nhận xét, đánh giá

<ul style="list-style-type: none"> - Kết nối nội dung bài học. 	<ul style="list-style-type: none"> -Lắng nghe -> Ghi bài vào vở
<p>2. Hoạt động hình thành kiến thức: (15 phút)</p>	
<p>* Mục tiêu:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Biết quy tắc tính diện tích HCN khi biết hai cạnh của nó. - Vận dụng để tính diện tích một số HCN đơn giản theo đơn vị đo là xăng-ti-mét. 	
<p>* Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<p>* Việc 1: Xây dựng quy tắc tính diện tích HCN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ cho HS dùng HCN như SGK tìm quy tắc tính diện tích HCN, chia sẻ kết quả theo câu hỏi: - Mỗi hàng có mấy ô vuông ? - Có tất cả mấy hàng như thế ? - Hãy tính số ô vuông trong HCN ? - Diện tích 1 ô vuông có bao nhiêu cm^2? -Chiều dài HCN là bao nhiêu cm, chiều rộng dài bao nhiêu cm ? -Tính diện tích HCN ? -Muốn tính diện tích HCN ta làm thế nào - Ghi quy tắc lên bảng. - Cho HS đọc nhiều lần QT, ghi nhớ =>GV kết luận như SGK 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm lấy đồ dùng, thao tác trên mô hình, xây dựng quy tắc - HS làm việc cá nhân - Cặp đôi - Nhóm - Chia sẻ KQ trước lớp - HS cả lớp nhận xét bổ sung. - Mỗi hàng có 4 ô vuông. - Có tất cả 3 hàng. - Số ô vuông trong HCN là: $4 \times 3 = 12$ (ô vuông) - Diện tích 1 ô vuông là $1cm^2$ - Chiều dài HCN là 4cm, chiều rộng là 3cm. - Diện tích HCN là: $4 \times 3 = 12 (cm^2)$ - Muốn tính diện tích HCN ta lấy chiều dài nhân với chiều rộng (cùng đơn vị đo). - HS nhắc lại nhiều lần: + <i>Muốn tính diện tích HCN ta lấy chiều dài nhân với chiều rộng (cùng đơn vị đo)</i>
<p>3. Hoạt động thực hành: (15 phút)</p>	
<p>* Mục tiêu:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng tính diện tích một số hình chữ nhật đơn giản theo đơn vị đo là xăng-ti-mét vuông. - HS vận dụng để tính diện tích một số HCN làm các BT: 1,2,3. 	
<p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài tập 1: Cá nhân – Cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân - Yêu cầu HS giải thích cách làm: - Lưu ý: <i>Giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành BT</i> - GV củng cố về tính chu vi, tính diện tích HCN. 	<ul style="list-style-type: none"> -2 HS nêu yêu cầu bài tập - HS làm vào vở ghi - HS lên chia sẻ KQ trước lớp kết quả + Thống nhất cách làm + Nêu lại cách tính chu vi, diện tích.

<p>Bài tập 2: Cá nhân - Cặp đôi – Cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập - GV yêu cầu HS thực hiện theo YC - GV gợi ý cho HS nhóm đối tượng M1 hoàn thành BT - GV lưu ý HS M1 * GV củng cố lại cách tính diện tích hình chữ nhật. <p>Bài tập 3: Cặp đôi – Cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập - GV yêu cầu HS làm bài N2 - GV trợ giúp Hs hạn chế - GV khuyến khích HS hạn chế chia sẻ KQ bài làm - GV chốt đáp án đúng *GV củng cố lại cách tính diện tích HCN ở các hình. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu bài tập + HS làm cá nhân. + HS làm nhóm- trao đổi vở KT kết quả + HS thống nhất KQ chung + Đại diện HS chia sẻ trước lớp <p>Tóm tắt: Chiều dài: 14 cm Chiều rộng: 5 cm Diện tích: ...? cm²</p> <p>Bài giải Diện tích miếng bìa HCN là: $14 \times 5 = 70 \text{ (cm}^2\text{)}$ Đ/S, 70 cm²</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu bài tập - Trao đổi nhóm đôi=> thống nhất KQ. - 1 số cặp chia sẻ kết quả trước lớp, lớp bổ sung: + Chia sẻ các bước làm bài <p>Bước 1: Đổi về cùng một đơn vị đo. Bước 2: Tính diện tích HCN.</p> <p>Bài giải</p> <p>a) Diện tích HCN là: $3 \times 5 = 15 \text{ (cm}^2\text{)}$ b) $2 \text{ dm} = 20 \text{ cm}$ Diện tích HCN là: $20 \times 9 = 180 \text{ (dm}^2\text{)}$ Đ/S:a) 15 cm² b) 180 dm²</p>
<p>4.Hoạt động ứng dụng (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi Hs nêu lại ND bài học. - Cho HS vận dụng tính nhẩm diện tích của hình chữ nhật có chiều dài, chiều rộng lần lượt là 12cm và 5cm. 	<ul style="list-style-type: none"> -Vài học sinh nhắc lại nội dung bài. - HS nhẩm: $12 \times 5 = 60 \text{ (cm}^2\text{)}$
<p>5. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà đo và tìm cách tính diện tích của mặt chiếc bàn học của em. -Về nhà học bài chuẩn bị bài sau: <p>Luyện tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, thực hiện - Lắng nghe, thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

Tiếng Anh
(GV chuyên trách)

Thứ ba ngày 2 tháng 4 năm 2019

Chính tả (Nghe – viết)

BUỔI HỌC THỂ DỤC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Viết đúng : các tên riêng của người nước ngoài: *Cô-rét-ti, Nen-li* ,... viết đúng: *cái xà, khuỷu tay, thờ dốc, rặng rờ, nhìn xuống...*
- Nghe, viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Viết đúng các tên riêng người nước ngoài trong câu chuyện: Buổi học thể dục (BT2).
- Làm đúng BT 2a.

2. Kỹ năng: Viết đúng tên riêng người nước ngoài

3. Thái độ: Có ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng lớp viết 3 lần các từ ngữ trong bài tập 3a.
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- Tuần qua em đã làm gì để viết đẹp hơn?- T/C: <i>Viết đúng, nhanh và đẹp</i>-TBHT điều hành+ Yêu cầu 4HS (2đội) viết ở bảng lớp, các từ <i>luyện võ, nhảy cao, thể dục, thể hình,...</i>- GV tổng kết T/C, tuyên dương.- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh trả lời.- HS đọc tham gia chơi- HS nhận xét, đánh giá- Lắng nghe- Mở sách giáo khoa.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
*Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.- Nắm được nội dung bài viết để viết cho đúng chính tả.	
*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp	
<ul style="list-style-type: none">- Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả, đọc	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh lắng nghe

<p>chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý: - Yêu cầu hai em đọc lại đoạn bài viết chính tả (cả lớp đọc thầm). - <i>Câu nói của thầy giáo đặt trong dấu gì ?</i> - Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách thức trình bày chính tả . + Những chữ nào trong bài viết hoa? <p>+Hướng dẫn viết những từ thường viết sai?</p> <p>* HD cách trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cần viết chữ đầu tiên của đoạn bài viết chính tả như thế nào? - Yêu cầu đọc thầm lại bài chính tả và lấy bảng con và viết các tiếng khó. - HS tìm từ khó viết, dễ lẫn <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn học sinh viết chữ khó vào bảng con. - Nhận xét bài viết bảng của học sinh. - Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý. - HS nêu những điểm (phụ âm <i>s/x; in/inh</i>), hay viết sai. - Giáo viên nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc bài đoạn viết của bài <i>Buổi học thể dục</i> trả lời từng câu hỏi của giáo viên. Qua đó nắm được cách viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý: + Đặt trong dấu ngoặc kép. +Viết hoa các chữ đầu tên bài, các chữ đầu đoạn, đầu câu, tên nhân vật - <i>Cô-rét-ti, Nen-li,....</i> + Dự kiến một số từ.: <i>Nen-li, cái xà, khuỷu tay, thờ dốc, rạng rỡ, nhìn xuống,...</i> - Viết cách lề vở 1 ô li. - Cả lớp đọc thầm bài viết, tìm những chữ dễ viết sai:... - Cả lớp viết từ khó vào bảng con: <i>Nen-li, cái xà, khuỷu tay, thờ dốc, rạng rỡ, nhìn xuống,...</i> - Một số HS luyện viết vào bảng lớp, chia sẻ - Cả lớp viết từ khó vào bảng con - Học sinh đọc - Học sinh lắng nghe.
<p>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</p>	
<p>*Mục tiêu:</p>	
<p>- Học sinh nghe- viết lại chính xác đoạn bài: <i>Buổi học thể dục</i> (từ <i>Thầy giáo nói...</i> đến hết)</p>	
<p>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí, phụ âm <i>s/x, in/inh</i>)</p>	
<p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Giáo viên đọc từng câu cho học sinh viết. <p>*Lưu ý đối tượng HS M1+ M2 về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư thế ngồi - Cách cầm bút - Tốc độ viết - Lưu ý khi viết phụ âm phụ âm <i>s/x, in /inh</i>) 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Học sinh viết bài vào vở

4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)

***Mục tiêu:** Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.

***Cách tiến hành:** **Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi**

- Giáo viên đọc lại cho học sinh soát lỗi	- Học sinh đổi chéo vở chấm cho nhau.
- Hướng dẫn học sinh chấm chữa bài.	- Học sinh sửa lỗi viết sai xuống cuối vở bằng bút mực.
- Giáo viên chấm 7-10 bài và nhận xét cách trình bày và nội dung bài viết của học sinh.	- Lắng nghe

5. HĐ làm bài tập: (6 phút)

***Mục tiêu:** - Làm đúng BT2a

***Cách tiến hành:**

Bài 2a: Trò chơi “Thi làm đúng- làm nhanh”

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài.
- Tổ chức h/s thi đua .
- Giao nhiệm vụ điền vào chỗ trống s/x
- Chữa bài và tuyên dương

🔵 Bài tập chờ

Bài tập 2b(M3+M4):

- Yêu cầu học sinh làm bài rồi báo cáo kết quả
- GV chốt đáp án đúng

***Đáp án:**

Bài tập 2b: điền kinh; truyền tin; thể dục thể hình.

- 1 học sinh đọc yêu cầu bài.
- Học sinh thi đua làm bài nhanh
- > Báo cáo -> nhận xét bổ sung, bình chọn người thắng cuộc:

* **Đáp án:**

+ nhảy xa, nhảy sào, sới vật

- HS đọc nhầm YC bài
- + Học sinh tự làm bài vào vở BT rồi báo cáo với giáo viên.

6. HĐ ứng dụng: (2 phút)

- Cho học sinh nêu lại tên bài học
- Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch, đẹp, không mắc lỗi cho cả lớp xem.

- Học sinh nêu
- Quan sát, học tập.

7. HĐ sáng tạo:(1 phút)

- Dẫn HS về nhà ghi nhớ các quy tắc chính tả. Học thuộc các từ đã học để vận dụng vào học tập.

- Lắng nghe, thực hiện

- Nhắc nhở HS mắc lỗi chính tả về nhà viết lại
- Xem trước bài chính tả sau: **Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục.**

- Lắng nghe, thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....